HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 113 /QĐ-VPA	*Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt "Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi hội Dầu khí Tp Hồ Chí Minh"

BAN THƯỜNG VỤ HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM

- Căn cứ Quyết định số 1053/QĐ-BNV, ngày 13-7-2009 của Bộ Nội vụ cho phép thành lập Hội Dầu khí Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Hội Dầu khí Việt Nam, được phê duyệt tại Quyết định số 1716/QĐ-BNV, ngày 22-12-2009 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
- Tiếp tục triển khai Nghị quyết cuộc họp Ban thường vụ Hội Dầu khí, ngày 28-11-2011;
- Trên cơ sở đề nghị của Chi hội dầu khí Tp Hồ Chí Minh, phù hợp với nội dung Mẫu Quy chế tổ chức và hoạt động của các Chi hội Dầu khí ban hành kèm theo Văn bản số 110, ngày 13-2-2012 của Ban Thường vụ Hội Dầu khí Việt Nam;
- Theo đề nghị của Thường trực Hội Dầu khí Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi hội Dầu khí Tp Hồ Chí Minh" *(Phụ lục số 1 kèm theo)*.

Điều 2: Chi hội Dầu khí Tp Hồ Chí Minh có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế theo quy định tại Điều 1 quyết định này.

Điều 3: Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 10-11-2013.

Điều 4: Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban, đơn vị của Hội Dầu khí Việt Nam, Ban chấp hành Chi hội dầu khí Tp Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM Ban Thường vụ Hội Dầu khí Việt Nam
Chủ tịch

DẦU KHÍ VIỆT NAM TRUNG ƯƠNG HỘI

Ngô Thường San

Nơi nhận:
-Như điều 4;
-Lưu Văn phòng Hội.

Phụ lục số 01

HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA CHI HỘI DẦU KHÍ TP. HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo quyết định số 11/QĐ-HDKVN ngày 4 tháng 11 năm 2013 của Ban Thường vụ Hội Dầu Khí Việt Nam)

Chương I
CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, vai trò của Chi hội:

- Chi hội Dầu Khí Tp. Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Chi hội) là đơn vị trực thuộc Hội Dầu Khí Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội), được thành lập theo nghị quyết của Ban Thường vụ Hội để tổ chức các hoạt động của Hội theo Điều lệ Hội tại khu vực Tp. Hồ Chí Minh. Chi hội không có biểu tượng và tên giao dịch riêng.
- Chi hội là tổ chức xã hội nghề nghiệp, phi lợi nhuận, tập hợp các công dân, tổ chức của Việt Nam đã và đang công tác, hoạt động trong ngành công nghiệp dầu khí và các lĩnh vực có liên quan.
- Mục đích của Chi hội là tập hợp trí tuệ, liên kết những người có kinh nghiệm trong các hoạt động liên quan đến ngành công nghiệp dầu khí để duy trì, phát triển và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, giữ gìn uy tín và phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp nhằm góp phần xây dựng ngành dầu khí ngày càng lớn mạnh.

Điều 2. Nguyên tắc và phạm vi hoạt động

- Chi hội tổ chức, hoạt động theo nguyên tắc: bình đẳng, tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí và chịu trách nhiệm trước Hội và trước pháp luật về những hoạt động của mình.
- Chi hội hoạt động theo Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Chi hội (sau đây gọi tắt là Quy chế Chi hội), các quy định về phân cấp/ủy quyền của Hội, tuân thủ Điều lệ Hội và pháp luật của Nhà nước Việt nam.
- Chi hội hoạt động trong phạm vi địa bàn của mình, có Văn phòng tại Tp. Hồ Chí Minh.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CHI HỘI

Điều 3. Nhiệm vụ của Chi hội

- Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 Điều lệ Hội trong phạm vi địa bàn Tp. Hồ Chí Minh theo phân cấp và/hoặc ủy quyền của Hội, cụ thể:

1. Tập hợp, động viên, phát huy sáng tạo của hội viên trong các lĩnh vực: nghiên cứu, thăm dò, khoan, khai thác, vận chuyển, tàng trữ, chế biến dầu khí, phân phối sản phẩm, dịch vụ dầu khí; bảo vệ tài nguyên, môi trường và các lĩnh vực khoa học - kỹ thuật có liên quan phục vụ cho sự phát triển của ngành dầu khí;
2. Khuyến khích và giúp đỡ hội viên nâng cao trình độ khoa học - kỹ thuật, tay nghề, chuyên môn;
3. Thông tin, phổ biến kiến thức khoa học và đào tạo nâng cao trình độ cho các hội viên;
4. Tư vấn và phản biện về chiến lược phát triển ngành dầu khí, đề xuất và kiến nghị những biện pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả và thúc đẩy ngành dầu khí phát triển, hội nhập khu vực và quốc tế để theo kịp trình độ khoa học - công nghệ của thế giới trong công nghiệp dầu khí cho các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức liên quan đến dầu khí, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị thành viên theo quy định của pháp luật;
5. Đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên theo Điều lệ của Hội.

- Phát triển hội viên và tổ chức quản lý các hội viên cá nhân của Hội sinh hoạt tại Chi hội, kể cả việc thu hội phí các hội viên.

Điều 4. Quyền hạn của Chi hội

- Chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được Hội giao hoặc ủy quyền. Chủ động liên hệ với các tổ chức/doanh nghiệp của ngành dầu khí và các tổ chức/doanh nghiệp khác để đề xuất với Hội xem xét, phê duyệt các hoạt động tư vấn, dịch vụ nghiên cứu khoa học - kỹ thuật và đào tạo khác nhằm tăng cường hoạt động của Chi hội.

- Giới thiệu cho Hội các đối tượng đủ điều kiện để xem xét kết nạp mới; Giao nhiệm vụ cho các hội viên cá nhân mới sau khi có quyết định kết nạp của Chủ tịch Hội.

- Tổ chức Đại hội để bầu Ban Chấp hành Chi hội; cử các ủy viên Ban Chấp hành của Hội sinh hoạt tại Chi hội (trừ các ủy viên Ban Thường vụ của Hội), vào các vị trí quản lý và điều hành của Chi hội; quyết định thành lập các bộ phận giúp việc Chi hội như Văn phòng Chi hội, các Tổ công tác chuyên đề v.v....

- Được Hội ủy quyền thay mặt ký hợp đồng tư vấn, dịch vụ nghiên cứu khoa học - kỹ thuật và đào tạo với các đơn vị/doanh nghiệp của ngành dầu khí và các tổ chức/doanh nghiệp khác khi cần thiết.

- Được trích một phần hội phí các hội viên cá nhân; được Hội phân bổ một phần nguồn tài trợ của ngành dầu khí (nếu có); được trích một phần thu nhập từ hoạt động tư vấn - dịch vụ do Chi hội thực hiện theo sự phân công của Hội và được trích phần lớn thu nhập từ các hợp đồng tư vấn - dịch vụ khác do Chi hội

đề xuất và tổ chức thực hiện để lập các quỹ tài chính phù hợp với các quy định tại Quy chế quản lý Tài chính - Kế toán của Hội.

Chương III
HỘI VIÊN

Điều 5. Hội viên và tiêu chuẩn của hội viên

1. Tổ chức, công dân của Việt Nam đã và đang công tác, hoạt động trong các lĩnh vực công nghiệp dầu khí và các lĩnh vực khoa học - kỹ thuật có liên quan phục vụ cho sự phát triển ngành dầu khí, có điều kiện tham gia thường xuyên vào các hoạt động của Chi hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Chi hội, đều có thể xét và đề nghị Hội kết nạp là hội viên.

2. Tổ chức, công dân Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên nhưng có hiểu biết về ngành công nghiệp dầu khí, có nhiệt tình đóng góp cho Chi hội, có thể được công nhận là hội viên liên kết của Chi hội. Hội viên liên kết được hưởng quyền và nghĩa vụ như các hội viên khác, trừ quyền ứng cử, bầu cử vào Ban Chấp hành Chi hội và các chức danh lãnh đạo của Chi hội, không được biểu quyết các vấn đề của Chi hội.

3. Hội viên Chi hội có thể tham gia vào các hội nghề nghiệp khác.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ của hội viên

1. Quyền của hội viên

a. Hội viên được quyền tham gia các hoạt động của Chi hội, được Chi hội giúp đỡ tham gia các hoạt động khoa học - kỹ thuật, đào tạo ở trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

b. Hội viên được quyền thảo luận, biểu quyết mọi công việc của Chi hội, bầu cử, ứng cử vào Ban Chấp hành của Chi hội, được cấp thẻ hội viên và xin ra khỏi Chi hội khi xét thấy không đủ các điều kiện hoặc vì lý do cá nhân;

c. Được Chi hội nhận xét về các công trình, thành tích của mình trong hoạt động Chi hội;

d. Được Chi hội bảo vệ những quyền lợi hợp pháp, chính đáng của mình trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Nghĩa vụ của hội viên

a. Tôn trọng và thi hành Quy chế Chi hội, thực hiện nghị quyết, chương trình công tác của Chi hội và tham gia các hoạt động do Chi hội hoặc Hội tổ chức;

b. Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, chính trị, giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, bảo vệ danh dự, phẩm chất của hội viên;

c. Phát huy khả năng và kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn, tính sáng tạo để phục vụ cho sự phát triển của ngành dầu khí;

d. Thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ngành dầu khí, bảo vệ môi trường;

e. Đóng hội phí theo quy định của Hội.

Điều 7. Thủ tục xóa tên hội viên

1. Hội viên bị xóa tên trong các trường hợp sau:

a. Bị áp dụng hình thức kỷ luật khai trừ ra khỏi Chi hội do vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Quy chế Chi hội, không chấp hành nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, gây thiệt hại đến uy tín của Chi hội, Hội hoặc hội viên khác;

b. Có nguyện vọng xin thôi sinh hoạt Chi hội hoặc đã chết.

2. Thủ tục xóa tên: việc xóa tên hội viên do Ban Chấp hành Chi hội xem xét, đề nghị Chủ tịch Hội ra quyết định. Sau khi có quyết định xóa tên hội viên, Văn phòng Chi hội có trách nhiệm thông báo đến hội viên bị xóa tên và công khai việc xóa tên hội viên theo quy chế của Chi hội.

Chương IV
TỔ CHỨC CHI HỘI

Điều 8. Tổ chức của Chi hội

Tổ chức của Chi hội gồm:

1. Đại hội toàn thể của Chi hội;
2. Ban Chấp hành Chi hội;
3. Thường trực Ban Chấp hành Chi hội (nếu cần thiết);
4. Văn phòng Chi hội và các Tổ công tác chuyên đề (khi cần thiết).

Điều 9. Đại hội toàn thể của Chi hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Chi hội là Đại hội toàn thể của Chi hội. Nhiệm kỳ của Đại hội Chi hội phù hợp với nhiệm kỳ Đại hội của Hội là 3 năm một lần. Trường hợp cần thiết, Ban Chấp hành Chi hội có thể triệu tập Đại hội bất thường. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban Chấp hành Chi hội hoặc ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên đề nghị.

2. Đại hội có nhiệm vụ sau:

a. Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Chi hội trong nhiệm kỳ và quyết định phương hướng, nhiệm vụ của Chi hội trong nhiệm kỳ mới;

b. Thảo luận và thông qua việc sửa đổi, bổ sung các quy chế của Chi hội (nếu có);

c. Thông qua báo cáo tài chính nhiệm kỳ trước và kế hoạch tài chính nhiệm kỳ mới;

d. Quyết định số lượng và bầu Ban Chấp hành Chi hội.

Điều 10. Ban Chấp hành Chi hội

1. Các thành viên của Ban Chấp hành Chi hội bao gồm những người có uy tín, tâm huyết với nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm quản lý, điều hành, có phẩm chất đạo đức tốt và có điều kiện tham gia hoạt động của Ban Chấp hành.

2. Ban Chấp hành Chi hội là cơ quan lãnh đạo của Chi hội giữa hai nhiệm kỳ đại hội. Ban chấp hành Chi hội họp mỗi năm ít nhất 4 lần.

3. Ban Chấp hành Chi hội bầu ra Chủ tịch, Phó chủ tịch, Thư ký và Thường trực Ban Chấp hành Chi hội.

4. Ban Chấp hành Chi hội có nhiệm vụ:

a. Triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành Hội và Chi hội hoặc các kỳ sinh hoạt hội viên hàng năm;
b. Xây dựng chương trình hoạt động của Ban Chấp hành hàng năm và cả nhiệm kỳ và tổ chức thực hiện chương trình theo nghị quyết Đại hội;
c. Soạn thảo báo cáo tổng kết hàng năm, xây dựng mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu năm sau;
d. Chuẩn bị văn kiện Đại hội, triệu tập Đại hội, tổ chức các kỳ sinh hoạt hội viên;
e. Lãnh đạo thực hiện các quy chế của Chi hội.

Điều 1. Thường trực Ban Chấp hành Chi hội

1. Thường trực Ban Chấp hành Chi hội có nhiệm vụ điều hành việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội và hội nghị Ban Chấp hành Hội và Chi hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

2. Thường trực Ban Chấp hành gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và một số Ủy viên. Số lượng ủy viên thường trực không quá 1/3 (một phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành Chi hội.

Điều 12. Chủ tịch Chi hội

Chủ tịch Chi hội có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành; điều hành việc triển khai các nghị quyết của đại hội, hội nghị Ban Chấp hành.

2. Quyết định thành lập các Tổ công tác chuyên đề khi cần thiết và chỉ đạo hoạt động của Chi hội.

3. Ban hành các quy chế quản lý và hoạt động của Chi hội, đề nghị kết nạp hoặc xóa tên hội viên và chịu trách nhiệm trước Hội và pháp luật về mọi hoạt động của Chi hội.

4. Lập báo cáo tổng kết tình hình hoạt động và báo cáo tài chính của Chi hội và thông qua Ban Chấp hành trước khi công khai theo quy chế của Chi hội.

Điều 13. Phó Chủ tịch Chi hội

1. Phó Chủ tịch Chi hội là người giúp việc Chủ tịch Chi hội, được Chủ tịch Chi hội ủy nhiệm và phân công phụ trách và điều hành một số mặt hoạt động và trực tiếp phụ trách Tổ công tác chuyên đề được phân công và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch về lĩnh vực phụ trách.

2. Phó Chủ tịch thay mặt Chủ tịch điều hành các cuộc họp Ban Chấp hành khi Chủ tịch đi vắng hoặc được ủy quyền.

Điều 14. Thư ký của Chi hội

Thư ký là người giúp việc của Chủ tịch Chi hội, thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Phụ trách điều hành công tác Văn phòng Chi hội.

2. Lập và gửi các báo cáo định kỳ, báo cáo hàng năm và báo cáo nhiệm kỳ của Chi hội.

Điều 15. Văn phòng Chi hội và các Tổ công tác chuyên đề (nếu có).

1. Văn phòng Chi hội và các Tổ công tác chuyên đề của Chi hội do Chủ tịch Chi hội quyết định.

2. Văn phòng Chi hội và các Tổ công tác chuyên đề là bộ phận giúp việc cho Ban Chấp hành, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Chi hội hoặc Phó Chủ tịch Chi hội phụ trách.

Điều 16. Hoạt động và mối quan hệ công tác của Chi hội

- Chi hội trực tiếp tổ chức các hoạt động nghề nghiệp, đào tạo và nghiên cứu khoa học - công nghệ dầu khí hoặc tiến hành thông qua: (i) các Tổ công tác chuyên đề và (ii) các hội viên Hội sinh hoạt tại Chi hội.

- Chi hội được Hội tạo điều kiện và cấp đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ do Hội giao hoặc để triển khai các hợp đồng được Hội phê duyệt theo đề nghị của Chi hội.

- Hàng năm Chi hội được Hội hỗ trợ một phần kinh phí cho công tác quản lý, hành chính của Chi hội.

- Chi hội tự lo kinh phí cho các hoạt động khác của mình.

- Chi hội triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học - công nghệ dầu khí và tiến hành quan hệ công tác với các cơ quan quản lý của Đảng/Nhà nước có liên quan (kể cả Trung ương và Địa phương) thông qua Hội.

- Chi hội chủ động tiến hành và tự chịu trách nhiệm đối với các hoạt động hợp tác khoa học - công nghệ dầu khí với các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân trong cả nước để thực hiện các hoạt động theo kế hoạch hàng năm được Hội giao hoặc phê duyệt.

Chương V
TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA CHI HỘI

Điều 17. Tài sản của Chi hội

1. Tài sản của Chi hội gồm: tài sản do Hội, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các doanh nghiệp, tổ chức khác hỗ trợ, tài sản Chi hội tự có, tài sản thuê dài hạn (nếu có).

2. Văn phòng Chi hội có trách nhiệm quản lý, bảo quản và sử dụng tài sản đúng mục đích và hiệu quả.

3. Nếu tài sản bị hư hỏng, không thể sửa chữa để tiếp tục sử dụng được thì Văn phòng Chi hội làm thủ tục thanh lý theo quy định.

Điều 18. Tài chính của Chi hội

Tài chính của Chi hội, gồm:

1. 70% tiền hội phí của hội viên cá nhân được để lại Chi hội;

2. Tiền hỗ trợ hàng năm từ Hội đối với chi phí quản lý hành chính của Chi hội;

3. Thu nhập từ hoạt động nghiệp vụ của Chi hội;

4. Tiền tài trợ từ Hội; tiền ủng hộ từ Chi hội viên, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

5. Các khoản thu nhập hợp pháp khác.

Điều 19. Các khoản chi của Chi hội

1. Chi cho các hoạt động hành chính của Chi hội, gồm tiền lương, phụ cấp, công tác phí, bảo hiểm, phúc lợi cho cán bộ, nhân viên chuyên trách và kiêm nhiệm công tác Chi hội;

2. Chi thông tin, tuyên truyền, biên soạn, phát hành sách, mua sách báo, tài liệu chuyên môn, tổ chức hội nghị, hội thảo;

3. Chi hoạt động nghiệp vụ của Chi hội;

4. Chi phục vụ cho các hoạt động hợp tác quốc tế;

5. Chi mua sắm tài sản;

6. Các khoản chi khác.

Điều 20. Quản lý tài chính

1. Tài chính của Chi hội được quản lý theo quy chế tài chính của Chi hội phù hợp với Quy chế Tài chính - Kế toán của Hội và tuân thủ luật pháp tài chính, kế toán của nhà nước.

2. Báo cáo tài chính hàng năm của Chi hội phải được báo cáo trong hội nghị Ban Chấp hành, trong Đại hội nhiệm kỳ của Chi hội và công khai theo quy chế của Chi Hội.

3. Ban Chấp hành Chi hội thông qua quy chế tài chính của Chi hội và trình Thường vụ Hội phê duyệt.

Điều 21. Thu nhập của cán bộ, nhân viên của Chi hội

1. Các ủy viên Ban Chấp hành làm việc kiêm nhiệm được hưởng một khoản phụ cấp theo công việc được giao quy định tại quy chế tài chính của Chi hội.

2. Các cán bộ, nhân viên làm việc thường xuyên hoặc theo vụ việc do Chi hội yêu cầu được ký hợp đồng lao động với Hội, được hưởng lương và phụ cấp theo quy định của pháp luật về lao động và quy chế tài chính của Chi hội.

3. Việc ký kết hợp đồng lao động, tiền lương và mức phụ cấp do Ban Chấp hành Chi hội đề nghị và Chủ tịch Hội quyết định.

Điều 22. Xử lý tài chính khi giải thể

Trường hợp Chi hội giải thể theo quyết định của Ban Thường vụ Hội, Ban chấp hành Chi hội có trách nhiệm tổ chức kiểm kê tài sản, kiểm quỹ và báo cáo Ban Thường vụ Hội quyết định hình thức xử lý và tiến hành thủ tục giải thể theo quy định của pháp luật.

Chương VI
KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 23. Khen thưởng

Hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng và phát triển Chi hội, hoặc trong hoạt động nghề nghiệp được Chủ tịch Chi hội khen thưởng hoặc đề nghị Hội, cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 24. Xử lý vi phạm

1. Hội viên làm tổn hại đến uy tín, danh dự của Chi hộ và Hội, làm trái với Điều lệ Hội, các quy chế và nghị quyết của Chi hội hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp thì tùy theo mức độ sai phạm mà áp dụng các hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ ra khỏi Hội. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội viên vi phạm pháp luật, bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật thì sẽ bị khai trừ khỏi danh sách hội viên.

Chương VII
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành theo quyết định của Ban Thường vụ Hội và được xem xét sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện.

TM Ban Thường vụ Hội Dầu khí Việt Nam
Chủ tịch

HỘI DẦU KHÍ VIỆT NAM TRUNG ƯƠNG HỘI

Ngô Thường San